TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HS-ST
Ngày 03 - 3- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Viết Khang

2. Ông Nguyễn Văn Chung

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Giang – Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2021/HSST ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh ngày 15 tháng 01 năm 1969; trú tại: Thôn L, xã H, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Q và bà Nguyễn Thị N (đều đã chết); có vợ: Lê Thị M và có 03 con (lớn nhất sinh năm 1987; nhỏ nhất sinh năm 2001); tiền sự: Không;

Tiền án: Có 01 tiền án: Tại bản án số 75/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Toà án nhân dân huyện Tam Dương áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999: Xử phạt Trần Văn H 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 21/01/2020 H đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Nhân thân:

+ Ngày 09/5/2007 Ủy ban nhân dân huyện Tam Dương – tỉnh Vĩnh Phúc có quyết định số 744/QĐ – UBND áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh Vĩnh Phúc đối với Trần

Văn H với thời hạn 12 tháng. Ngày 09/5/2008 H đã được cấp giấy chứng nhận chấp hành xong.

+ Ngày 21/6/2011 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tam Dương – tỉnh Vĩnh Phúc có quyết định số 3169/QĐ – UBND áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh Vĩnh Phúc đối với Trần Văn H với thời hạn 12 tháng. Ngày 21/6/2012 H đã được cấp giấy chứng nhận chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Trần Thị N, sinh năm 1987; trú tại: Khu 8, xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, (có mặt).

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985; trú tại: Khu 8, xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, (vắng mặt).

Người làm chứng:

- Bà Phạm Thị C, sinh năm 1973; trú tại: Khu L, phường Đ, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

- Ông Trần Văn B, sinh năm 1979; trú tại: Thôn Đ, xã Y, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

Người chứng kiến: Ông Phùng Ngọc I, sinh năm 1959; trú tại: Thôn T, xã T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h00’ ngày 28/12/2020, Trần Văn H, sinh năm 1969, trú tại thôn L - xã H - huyện Tam Dương - tỉnh Vĩnh Phúc một mình điều khiển xe mô tô BKS 19B1-020.90 đi từ nhà đến quán cắt tóc gội đầu tại thôn T –xã T – huyện Vĩnh Tường – tỉnh Vĩnh Phúc của chị Phạm Thị C, sinh năm 1973, HKTT: Khu L - phường Đ - thành phố Vĩnh Yên - tỉnh Vĩnh Phúc để chơi. Khi đi H có đem theo 02 gói ma túy (heroine) bọc bên ngoài mỗi gói bằng giấy, đến nơi H thấy chị C đang ngồi ở ghế đá trong khuân viên của quán, H đi vào ngồi nói chuyện cùng chị C. Đến khoảng 18h00’ cùng ngày thì có anh Trần Văn B, sinh năm 1979, trú tại thôn Đ - xã Y - huyện Vĩnh Tường – tỉnh Vĩnh Phúc đến ngồi nói chuyện cùng H và C ở bàn đá trong khuân viên quán. H, chị C và anh B nói chuyện được một lúc thì có một người đàn ông tự khai là Trần Ngọc T, sinh năm 1980 ở thôn D – xã V –

huyện Vĩnh Tường – tỉnh Vĩnh Phúc (là bạn của H và anh B) đến chơi. Tại đây, T có đi đến chỗ H hỏi: "Có đem hàng đây không để em một cái năm trăm", H hiểu ý T hỏi mua một gói ma túy heroine với giá 500.000đ. Do lúc đó H có đem theo ma túy nên H nói "Có, đưa tiền đây tôi bán cho", nghe vậy T đưa cho H số tiền 500.000đ gồm 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000đ và 03 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ, H cầm tiền T đưa cất vào trong túi áo ngực chiếc áo sơ mi đang mặc và lấy ra 01 gói ma túy (heroine) được bọc bên ngoài bằng giấy màu trắng từ áo ngực đang mặc đưa cho T. Khi T cầm gói ma túy H đưa cất vào trong túi quần bên phải phía trước đang mặc thì bị lực lượng Công an huyện Vĩnh Tường ập vào bắt quả tang H có hành vi bán trái phép chất ma túy cho T.

Tang vật thu giữ, tạm giữ:

- Thu trong túi quần bên phải phía trước Trần Ngọc T đang mặc có 01 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng giấy màu trắng bên trong chứa chất bột, cục màu trắng, T khai nhận đó là gói ma túy (heroine) của T vừa mua được của H với giá 500.000đ. Tang vật được niêm phong vào 01 phong bì thư theo đúng thủ tục pháp luật, ký hiệu A1.

- Thu trong túi áo ngực chiếc áo sơ mi Trần Văn H đang mặc có 01 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng giấy màu trắng có đường kẻ liền và đường kẻ chấm màu đỏ, bên trong chứa chất bột, cục màu trắng, H khai nhận đó là gói ma túy (heroine) của H. Tang vật được niêm phong vào 01 phong bì thư theo đúng thủ tục pháp luật, ký hiệu A2.

- Thu trong túi áo ngực chiếc áo sơ mi Trần Văn H đang mặc số tiền 500.000đ gồm 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000đ và 03 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ, H khai nhận là tiền của H do bán 01 gói ma túy cho T mà có.

- Tạm giữ của Trần Văn H 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX gắn BKS: 19B1-020.90.

- Tạm giữ trong túi quần bên phải phía trước Trần Văn H đang mặc 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen đã cũ bên trong lắp sim 0393.228.840.

Căn cứ hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của Trần Văn H, ngày 28/12/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 05, khám xét chỗ ở của Trần Văn H tại thôn L - xã H - huyện Tam Dương - tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Ngày 28/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 31, giám định tang vật thu giữ được trên người Trần Ngọc T và Trần Văn H trong quá trình kiểm tra bắt giữ đến phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định xác định có phải chất ma túy không, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép ma túy không, loại chất ma túy, tiền chất là gì, khối lượng trong mẫu vật ký hiệu A1, A2.

Ngày 01/01/2021, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 04/KLGĐ, xác định:

Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0421g (Không phẩy không bốn hai một gam, không kể bao bì) loại Heroine.

Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0453g(Không phẩy không bốn năm ba gam, không kể bao bì) loại Heroine.

Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 0,0000 gam, A2 = 0,0000 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ" trên giáp lai có chữ ký của người giám định và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Đối với nguồn gốc số ma túy bị tạm giữ khi bị bắt quả tang, H khai nhận: Khoảng 12h00' ngày 28/12/2020, H mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1,70m, tóc đen cắt ngắn tại ngã tư đèn xanh, đỏ thuộc thôn 1 - xã Đ – huyện Vĩnh Tường – tỉnh Vĩnh Phúc. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh về người đàn ông này, tuy nhiên đến nay chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người này. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường tiếp tục tiến hành xác minh làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Cáo trạng số 18/CT-VKSVT ngày 04/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đối với bị cáo H; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Thời

hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 28/12/2020 . Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, bị cáo khai nhận:

Hồi 18h10’ ngày 28/12/2020 tại quán cắt tóc gội đầu của chị Phạm Thị C, sinh năm 1973 ở thôn T - xã T - huyện Vĩnh Tường – tỉnh Vĩnh Phúc Công an huyện Vĩnh Tường bắt quả tang Trần Văn H có hành vi bán trái phép 0,0421g ma túy (heroine) cho người đàn ông tự khai là Trần Ngọc T, sinh năm 1980, trú tại thôn D - xã V- huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc. Vật chứng thu giữ gồm 02 gói ma túy (heroine) bên ngoài bọc bằng giấy màu trắng có tổng khối lượng là 0,0874g (trong đó: Thu giữ trên người Trần Văn H 0,0453g ma túy heroine, H khai số ma túy trên H dùng để bán cho các con nghiện kiếm lời; Thu giữ trong túi quần bên phải của Trần Ngọc T 0,0421g ma túy heroine), số tiền 500.000đ, 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX gắn BKS: 19B1- 020.90; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen đã cũ bên trong lắp sim 0393.228.840.

[3]. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại Cơ quan điều tra, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, biên bản khám xét chỗ ở cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của Trần Văn

H đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[4]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, động cơ của bị cáo là tư lợi cho bản thân. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên thường đi mua ma túy về sử dụng sau đó bán cho các đối tượng nghiện ma túy khác để kiếm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện việc coi thường pháp luật vi phạm chính sách của Nhà nước về thống nhất quản lý các chất ma túy. Mua bán trái phép chất ma túy là tệ nạn xã hội bị lên án, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật, giết người....Vì vậy, cần xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2007, bị Ủy ban nhân dân huyện Tam Dương áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh Vĩnh Phúc thời hạn 12 tháng. Ngày 09/5/2008 H đã được cấp giấy chứng nhận chấp hành xong. Năm 2011 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tam Dương – tỉnh Vĩnh Phúc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh Vĩnh Phúc đối với Trần Văn H với thời hạn 12 tháng. Ngày 21/6/2012 H đã được cấp giấy chứng nhận chấp hành xong.

Bị cáo H có 01 tiền án: Tại bản án số 75/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Toà án nhân dân huyện Tam Dương – tỉnh Vĩnh Phúc áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999: Xử phạt Trần Văn H 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 21/01/2020 Trần Văn H đã chấp hành xong toàn bộ bản án đến nay chưa được xóa án tích. Phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Mặc dù đã bị xét xử về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục sa đà vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo H là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng và các vấn đề khác:

[7.1]. Đối với nguồn gốc số ma túy bị tạm giữ khi bị bắt quả tang, H khai nhận: Khoảng 12h00' ngày 28/12/2020, H mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1,70m, tóc đen cắt ngắn tại ngã tư đèn xanh, đỏ thuộc thôn 1 - xã – huyện Vĩnh Tường – tỉnh Vĩnh Phúc. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh về người đàn ông này, tuy nhiên đến nay chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người này. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường tiếp tục tiến hành xác minh, làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[7.2]. Đối với người đàn ông mua ma túy của H ngày 28/12/2020 tự khai tên là Trần Ngọc T, sinh năm 1980, trú tại thôn D - xã V - huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc. Tại Cơ quan điều tra T đã khai nhận rõ hành vi vi phạm của bản thân. Tuy nhiên, sau khi làm việc với Cơ quan điều tra, T xin đi vệ sinh và tự ý rời khỏi trụ sở Công an huyện Vĩnh Tường. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh người đàn ông có lý lịch như trên tại xã V – huyện Vĩnh Tường – tỉnh Vĩnh Phúc nhưng chưa xác định được nhân thân, ngày, tháng, năm sinh, địa chỉ cụ thể của T. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường tiếp tục tiến hành xác minh, làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[7.3]. Đối với chị Phạm Thị C là chủ quán cắt tóc gội đầu và anh Trần Văn B có mặt tại quán của chị C. Quá trình điều tra xác định khi Trần Văn H bán trái phép chất ma túy cho người đàn ông tự xưng tên là Trần Ngọc T, anh B và chị C có biết giữa H và T có trao đổi với nhau nhưng không biết H và T đang mua bán ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý là phù hợp.

[7.4]. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen đã cũ bên trong lắp sim 0393.228.840 thu giữ của H khi bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại này là tài sản hợp pháp của H, H không sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên trả lại tài sản trên cho H nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[7.5]. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen đã cũ gắn BKS: 19B1-020.90 tạm giữ của H, quá trình điều tra xác định chiếc xe

mô tô đó là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985; Trần Thị N, sinh năm 1987, đều trú tại: Khu 8 - xã K - thành phố Việt Trì - tỉnh Phú Thọ (là con rể và con gái của H, xe mô tô BKS: 19B1- 020.90 đăng ký mang tên anh Nguyễn Văn T). Chị N cho H mượn để làm phương tiện đi lại. Ngày 28/12/2020 H sử dụng chiếc xe trên đi bán trái phép chất ma túy chị N không biết. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Trần Thị N, nhận lại tài sản chị N không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7.6]. Đối với số tiền 500.000đ thu giữ của H, quá trình điều tra xác định số tiền trên là tiền H bán 01 gói ma túy cho Trần Ngọc T mà có. Do vậy, cần tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

[7.7]. Đối với đối tượng giám định còn lại sau giám định A1 = 0,0000 gam, A2 = 0,0000 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ" trên giáp lai có chữ ký của người giám định và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Văn H: 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 28 tháng 12 năm 2020.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0.0000 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói cơ quan giám định hoàn lại.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đ là tiền H bán ma túy cho Tuấn mà có.

- Trả lại cho Trần Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen đã cũ bên trong lắp sim 0393.228.840, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Thi hành án HS CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Phòng HS nghiệp vụ công an Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Hoàng Thị Quỳnh